

**Kết nối con người và khu vực
trong tương lai**

Trường Đại học Chubu Gakuin -
Hệ Cao đẳng trường Đại học
Chubu Gakuin

Điều kiện tuyển sinh du học sinh 2023 → 2024

4 năm

Khoa Phúc lợi Con người
Ngành Phúc lợi Con người

- Khóa học Phúc lợi Xã hội
- Khóa học Phúc lợi Sức khỏe Tâm thần
- Khóa học Hỗ trợ Chăm sóc Điều dưỡng
- Khóa học Công hiến Khu vực

Khoa Giáo dục
Ngành Giáo dục Trẻ em

- Khóa học Đào tạo Giáo viên Tiểu học - THCS
- Khóa học Đào tạo Giáo viên Mẫu giáo - Nhà trẻ

**Khoa Khoa học Thể thao -
Sức khỏe**
**Ngành Khoa học Thể thao -
Sức khỏe**

- Lĩnh vực Thể thao - Sức khỏe
- Lĩnh vực Giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe
- Lĩnh vực Thể thao Người khuyết tật
- Lĩnh vực Quản lý thể thao

2 năm

Hệ cao đẳng
Ngành Giáo dục Mầm non

- Khóa học Asobist
- Khóa học Hỗ trợ trẻ em khuyết tật
- Khóa học Hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Hệ cao đẳng
Ngành Phúc lợi Xã hội

- Khóa học Phúc lợi Chăm sóc Điều dưỡng
- Khóa học Làm đẹp và Thiết kế
- Khóa học Văn phòng Y tế

Khóa học 1 năm / khóa học 1,5 năm

**Khóa học tiếng Nhật đặc biệt
dành cho du học sinh**

Hỗ trợ đầy đủ cho du học sinh có nghị lực

Hỗ trợ 1 Chế độ học bổng phong phú

Ngoài việc trợ cấp nhà ở để hỗ trợ cuộc sống ở Nhật Bản và trợ cấp học phí hỗ trợ cho việc học, trường còn có đầy đủ chế độ học bổng chẳng hạn như cấp học bổng cho người thi đậu Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.

Thông tin chi tiết về học bổng được đăng tải trong No.14.

Hỗ trợ 2 Hướng đến việc đậu N1, N2 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật

Trường đại học luôn hỗ trợ việc học cho sinh viên để vượt qua Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật. Sinh viên có thể sắp xếp thời gian học tập phù hợp với bản thân và trang bị năng lực tiếng Nhật một cách có hiệu quả. Mỗi năm, trường đã đào tạo ra rất nhiều sinh viên đậu N1, N2 trong Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.

Hỗ trợ 3 Ban Giao lưu quốc tế và hỗ trợ du học sinh

Ban Giao lưu Quốc tế và hỗ trợ du học sinh đang nỗ lực hỗ trợ việc du học và du học sinh người nước ngoài, tham gia vào các hoạt động giao lưu quốc tế với mục đích chính là toàn cầu hóa vốn là mục tiêu giáo dục của trường đại học.

Hỗ trợ các thủ tục học bổng, khóa học tiếng Nhật, thủ tục tư cách lưu trú, và các tư vấn cho sinh viên khác để cuộc sống sinh viên và sinh hoạt hằng ngày của du học sinh đang theo học tại trường đại học được trọn vẹn và có ý nghĩa.

Ngoài ra, nhà trường còn xây dựng các cơ sở trường học có cân nhắc đến du học sinh nước ngoài nhằm đáp ứng các nhu cầu khác nhau. Trường đã thiết lập phòng cầu nguyện Hồi giáo, là một trong những quan tâm về tôn giáo và văn hóa.



Hỗ trợ 4 Cho thuê máy tính cá nhân

Trường đại học có cho thuê máy tính cá nhân trong thời gian theo học với mục đích cải tiến giáo dục và giờ học cho sinh viên.

* Không bao gồm các khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Các chi nhánh xây dựng nền tảng học tập tập trung ở khu vực Tokai tràn đầy sức sống nhất của Nhật Bản

Xây dựng môi trường đào tạo nguồn nhân lực góp phần vào sự phát triển của xã hội, chẳng hạn như chương trình giảng dạy được xúc tiến dựa trên sự hợp tác mạnh mẽ của các doanh nghiệp và cơ sở tập trung vào khu vực Tokai, v.v...

Tinh thần từ khi thành lập trường

יראת יהוה ראשית דעת

“Kính trọng Thần linh là sự khởi đầu của tri thức”

Phát triển nguồn nhân lực hài hòa giữa tri thức, đạo đức và thể chất, thông qua nền giáo dục nhà trường dựa trên Cơ đốc giáo chủ nghĩa Phúc âm.

Chi nhánh Seki



Chi nhánh Kakamigahara



**Tìm hiểu phúc lợi Nhật Bản,
và phát triển nguồn nhân lực phúc lợi có thể đóng
góp vào phúc lợi của đất
nước họ trong tương lai**



Khoa Phúc lợi Con người

Ngành Phúc lợi Con người

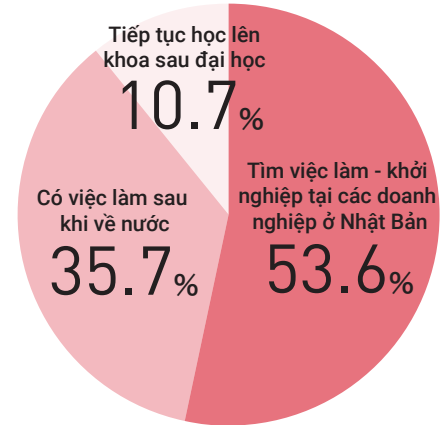
Khóa học Phúc lợi Xã hội/Khóa học Phúc lợi Sức khỏe Tâm thần/
Khóa học Hỗ trợ Chăm sóc Điều dưỡng/Khóa học Công hiến Khu vực

Đa dạng các chương trình giảng dạy dành cho du học sinh!

Trường đại học xây dựng các chương trình giảng dạy phong phú dành cho du học sinh để họ có thể hiểu rõ hơn tiếng Nhật và phúc lợi của Nhật Bản.

Nhập môn so sánh với phúc lợi quốc tế A·B	Tìm hiểu các kiến thức cơ bản về lịch sử, địa lý, tổ chức hành chính, văn hóa, y tế Nhật Bản, v.v..., so sánh và tìm hiểu về phúc lợi nước nhà và phúc lợi Nhật Bản.
So sánh về phúc lợi quốc tế A·B	Nhằm mục đích hình dung tổng thể về phúc lợi Nhật Bản, để có thể xử lý trong các tình huống khác nhau.
Phúc lợi Nhật Bản	Tìm hiểu về phúc lợi Nhật Bản từ quan điểm của cộng đồng và gia đình, suy nghĩ và học tập về các vấn đề phúc lợi Nhật Bản
Quản lý phúc lợi hiện đại	Tìm hiểu các hình thức quản lý khác nhau và các vấn đề về quản lý trong các lĩnh vực phúc lợi và chăm sóc.
Quản trị kinh doanh phúc lợi	Tìm hiểu về lý thuyết cơ bản liên quan đến tổ chức và quản lý các dịch vụ phúc lợi.

Định hướng tương lai sau khi tốt nghiệp của du học sinh trong 3 năm qua (Bình quân)



Tìm hiểu những kiến thức cơ bản về phúc lợi sẽ hỗ trợ xã hội phúc lợi trên nhiều lĩnh vực trong tương lai, và tìm hiểu sâu về kiến thức chuyên môn trong 4 khóa học.

Khóa học Phúc lợi Xã hội

Tìm hiểu về các vấn đề về hiện trạng phúc lợi, luật pháp, chế độ, hướng tới mục tiêu đạt chứng chỉ chuyên viên phúc lợi xã hội.

Chuyên viên phúc lợi xã hội

Các chuyên gia dịch vụ phúc lợi hỗ trợ cho những người đang gặp khó khăn!

Công việc chính của chuyên viên phúc lợi xã hội là đưa ra lời khuyên và hỗ trợ tư vấn cho những người cần sử dụng dịch vụ phúc lợi, chẳng hạn như người cao tuổi và người khuyết tật, v.v...

Khóa học Phúc lợi Sức khỏe Tâm thần

Nhằm mục tiêu đạt chứng chỉ Chuyên viên phúc lợi sức khỏe tâm thần để làm các công việc tư vấn tại các cơ sở khám chữa bệnh về tâm thần, bệnh viện, v.v...

Chuyên viên phúc lợi sức khỏe tâm thần

Chuyên gia hỗ trợ cho các bệnh về tâm thần như bệnh trầm cảm, v.v...!

Chuyên viên phúc lợi sức khỏe tâm thần thực hiện hỗ trợ những người đã được điều trị bệnh về tâm thần có thể tái hòa nhập cộng đồng.

Khóa học Hỗ trợ Chăm sóc Điều dưỡng

Đặt mục tiêu đạt chứng chỉ Chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng thực hiện chăm sóc những việc thường ngày cho người cao tuổi, người khuyết tật, v.v...

Chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng

Chứng nhận của "Chuyên gia chăm sóc"!

Là chuyên gia chăm sóc có kiến thức và kỹ năng chuyên môn, hoạt động tích cực trong lĩnh vực chăm sóc.

Khóa học Công hiến Khu vực

Trang bị cho mình khả năng cống hiến cho cộng đồng, và phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu của các doanh nghiệp.

Học tập nền giáo dục riêng biệt của Nhật Bản và áp dụng vào nền giáo dục ở nước nhà



Khoa Giáo dục

Ngành Giáo dục Trẻ em

Khóa học Đào tạo Giáo viên Tiểu học - THCS/
Khóa học Đào tạo Giáo viên Mẫu giáo - Nhà trẻ

Đào tạo nhân lực hoạt động trong các lĩnh vực Giáo dục, Giữ trẻ, Phúc lợi

Khóa học Đào tạo Giáo viên Tiểu học - THCS

Học hỏi sự kết hợp giữa trường mẫu giáo, nhà trẻ và trường tiểu học, và giáo dục đặc biệt.

Việc thực tập giáo dục được tổ chức gần khuôn viên trường nên giáo viên, nhân viên nhà trường có thể theo dõi các bé một cách kịp thời.

Khóa học Đào tạo Giáo viên Mẫu giáo - Nhà trẻ

Đào tạo người giữ trẻ (giáo viên mẫu giáo, giáo viên nhà trẻ) có kiến thức đào tạo hỗ trợ đặc biệt, kiến thức về phúc lợi.

Điểm thu hút của ngôi trường này chính là có trung tâm hỗ trợ gia đình và trẻ em với sự tham gia của cả người giám hộ, có thể tương tác với trẻ em và người giám hộ mỗi ngày.

Nâng cao kiến thức, giá trị kinh nghiệm thông qua việc học tập tại trường đại học và thực tập ngoài trường

Hiện nay, tại nơi đào tạo yêu cầu phải có năng lực ứng phó tức thời, nên trường đại học đang chuẩn bị chương trình học xem trọng việc kết nối với nơi đào tạo. Phát huy những gì học được ở trường đại học vào trong thực hành ngoài khóa, và tìm hiểu sâu về những vấn đề đã trải nghiệm tại nơi thực tập trong các giờ học ở trường đại học. Thực hiện lặp đi lặp lại việc trải nghiệm và quan sát, trang bị các kỹ năng lãnh đạo thực tế.

“Kế hoạch Khu rìng Học tập”

Vừa ở tại trường đại học vừa có thể gặp gỡ cha mẹ và con cái Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Trẻ em **“La Lula”**

“La Lula” là “nơi hỗ trợ nuôi dạy trẻ”, nơi mọi người hỗ trợ và nuôi dưỡng sự phát triển của cha mẹ và con cái trước khi đến trường. Đây là môi trường tuyệt vời để những sinh viên dẫn dắt thế hệ tiếp theo hiểu rõ về công việc hỗ trợ nuôi dạy trẻ, có thể học tập về công việc nuôi dạy trẻ, hỗ trợ gia đình và hỗ trợ sự phát triển của trẻ em, v.v... Trong giờ học, đối tượng cha mẹ và con cái của La Lula có thể tìm hiểu về môi trường giữ trẻ mà trẻ có thể chủ động, và cách hỗ trợ, cách giao tiếp với người giám hộ. Đây là một trong số ít các cơ sở ở Nhật Bản nằm trong trường đại học nơi mà cha mẹ có thể tương tác với con cái, cảm nhận sự trưởng thành của trẻ qua cửa sổ hành lang lớp học.

Nuôi dưỡng chuyên gia hỗ trợ đời sống có hoạt động thể thao



Khoa Khoa học Thể thao - Sức khỏe

Ngành Khoa học Thể thao - Sức khỏe

Lĩnh vực Thể thao - Sức khỏe/Lĩnh vực Giáo dục thể chất và sức khỏe/
Lĩnh vực Thể thao Người khuyết tật/Lĩnh vực Quản lý thể thao

Nâng cao tính chuyên môn có giá trị với 4 lĩnh vực đáp ứng nhu cầu của thời đại.

Thành lập 4 lĩnh vực chuyên môn trong ngành. Nâng cao tính chuyên môn với tư cách người hướng dẫn thể thao một cách nhanh chóng, bằng việc học tập trung vào các môn chuyên ngành.

Lĩnh vực Thể thao - Sức khỏe

Đáp ứng nhu cầu sức khỏe qua thể thao

Lĩnh vực Giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe

Xây dựng ước mơ thể dục thể thao cho trẻ

Lĩnh vực Thể thao Người khuyết tật

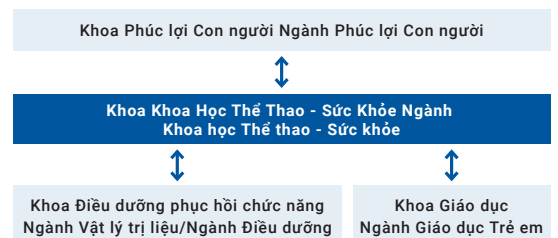
Mang niềm vui thể thao đến cho tất cả mọi người

Lĩnh vực Quản lý thể thao

Tạo ra tương lai của ngành công nghiệp thể thao

Sự hợp tác trong quá trình học tập sẽ giúp mở rộng khả năng của bạn!

Lĩnh vực học thuật của Khoa Khoa học Thể thao - Sức khỏe là lĩnh vực nghiên cứu toàn diện và đa ngành. Có liên quan chặt chẽ đến các lĩnh vực học thuật (vật lý trị liệu, điều dưỡng, phúc lợi, giáo dục) của khoa do trường đại học thành lập. Chương trình học của Khoa Khoa học Thể thao - Sức khỏe được triển khai một cách đa dạng và thực tế lấy Khoa học thể thao, Khoa học sức khỏe làm trọng điểm, giúp sinh viên trang bị tính chuyên môn có giá trị cao hơn. Cùng với việc linh hoạt mở rộng lĩnh vực hoạt động sẽ giúp kết nối với sức mạnh to lớn nâng đỡ mọi người.



Công việc giữ trẻ ở Nhật Bản là nuôi dưỡng năng
lực sinh tồn bằng cách “vui chơi”
Trở thành chuyên gia nuôi dưỡng
“Năng lực sinh tồn” của trẻ em!



Hệ cao đẳng

Ngành Giáo dục Mầm non

Khóa học Asobist/Khóa học Hỗ trợ trẻ em khuyết tật/
Khóa học Hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Trở thành “Asobist (chuyên gia vui chơi)” người giữ trẻ có sức lôi cuốn!

Yêu thích việc vui chơi với trẻ em, hiểu rõ tầm quan trọng của việc vui chơi trong thiên nhiên - nơi nuôi dưỡng năm giác quan. Trường đại học gọi những chuyên gia vui chơi có thể gần gũi và hỗ trợ nhiều trẻ em và gia đình bằng nụ cười hiền hòa này là “asobist”.

3 khóa học đặc trưng Asobist - Hỗ trợ trẻ em khuyết tật - Hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Chọn khóa học từ năm 2, học tập các nội dung mang tính chuyên môn hơn. Tích cực tham gia các hoạt động bên ngoài trường như thực tập, thăm các cơ sở, hoạt động tình nguyện, v.v..., nâng cao năng lực thực tế của từng sinh viên, theo mong muốn trong tương lai.

Ngành Giáo dục Mầm non

~Chương trình học có liên kết với Asobist~ (môn học chuyên môn)

	Kỳ đầu	Năm thứ 1	Kỳ sau	Kỳ đầu	Năm thứ 2	Kỳ sau
Tìm hiểu sâu về việc vui chơi một cách có hệ thống		Âm nhạc A-B/Khóa học cơ bản về giữ trẻ I-II Tổng hợp chi tiết về nội dung giữ trẻ	Nội dung giữ trẻ (biểu hiện)	Hoạt động thể hiện toàn diện Trẻ nhũ nhi và biểu hiện - Trẻ nhũ nhi và sức khỏe		
Học cách áp dụng vui chơi vào thực tế		Hội thảo cơ bản Thực tập tham quan (Trung tâm Trẻ em Iwanoda, v.v..) Khóa học đào tạo Asobist	Thực hành Asobist Phát biểu kết quả tại hội thảo cơ bản	Hội thảo chuyên môn (3 khóa học chuyên môn) Thực hành tại Trung tâm hỗ trợ phát triển cho trẻ em Tham gia vào các hoạt động tại trường mẫu giáo, nhà trẻ, trường mầm non, sự kiện địa phương		Phát biểu nghiên cứu tốt nghiệp
Học cách mở rộng lĩnh vực vui chơi			Thực hành đào tạo tại trường mẫu giáo I (Trường mẫu giáo/ tháng 11: trong 10 ngày) Thực hành chăm sóc trẻ IB (Cơ sở/ tháng 2: trong 10 ngày)	Thực hành chăm sóc trẻ IA (Nhà trẻ/ tháng 6: trong 10 ngày)		Thực hành đào tạo tại trường mẫu giáo II (Trường mẫu giáo/ tháng 9: trong 10 ngày) Thực hành chăm sóc trẻ II, III (Nhà trẻ, cơ sở nuôi dưỡng trẻ, nhà văn hóa thiếu nhi, v.v.../ tháng 11: trong 10 ngày)

Nhiều môi trường giữ trẻ có thể học hỏi từ chính các em!

Tại chi nhánh Seki có trường mẫu giáo Kirigaoka, và chi nhánh Kakamigahara có La Lula (Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Trẻ em). Ngoài ra, còn có đầy đủ môi trường có thể tiếp xúc với trẻ em như nhà trẻ Tokiwa và trường mẫu giáo trực thuộc, Trung tâm Nhi đồng Iwanoda v.v...



Trường mẫu giáo Kirigaoka (trong Chi nhánh Seki)



Nhà trẻ Tokiwa (thành phố Gifu)



La Lula (trong Chi nhánh Kakamigahara)

Tìm hiểu công việc điều dưỡng tại Nhật Bản quốc gia phát triển có nền phúc lợi tiên tiến, hướng đến mục tiêu trở thành người có thể phát huy kỹ năng tại nơi làm việc!



Hệ cao đẳng

Ngành Phúc lợi Xã hội

Khóa học Phúc lợi Chăm sóc Điều dưỡng/Khóa học Làm đẹp và Thiết kế/
Khóa học Văn phòng Y tế

Đầy đủ các môn học hỗ trợ việc học tập của du học sinh

Tất cả các giờ học sẽ được giảng dạy bằng "tiếng Nhật". Do có rất nhiều từ chuyên môn, nên chúng tôi nghĩ rằng các bạn đang cảm thấy lo lắng. Ngành Phúc lợi Xã hội thiết lập các khóa học hỗ trợ cho việc học tập của du học sinh để họ có thể cảm thấy yên tâm học tập được phần nào.



Kiến thức cơ bản về việc học tập chăm sóc

Đây là môn học giúp tạo ra môi trường vừa để du học sinh có thể yên tâm học tập vừa trao đổi ý kiến với các bạn học khác không chỉ về nội dung học tập hàng ngày mà còn có các phương pháp học tập, và các vấn đề khó khăn trong cuộc sống tại Nhật Bản (văn hóa, sự việc tại nơi làm thêm), v.v...



Tiếng Nhật trong lĩnh vực chăm sóc

Đây là môn học tiếng Nhật cần thiết khi học về lĩnh vực chăm sóc. Ngoài các thuật ngữ chuyên môn, các bạn cũng sẽ được học hỏi các từ thường được sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc.

Phúc lợi của Nhật Bản đang thu hút sự chú ý từ các nước châu Á, nơi có tỷ lệ sinh giảm và sự già hoá dân số đang tiến triển. Các bạn thử trang bị cho mình kiến thức và kỹ năng thực hành có thể áp dụng cho tương lai của đất nước mình nhé.

Khóa học Phúc lợi Chăm sóc Điều dưỡng

Học hỏi các kỹ năng và kiến thức chuyên môn hỗ trợ người cao tuổi và người khuyết tật cần được chăm sóc, hướng đến mục tiêu đạt chứng chỉ quốc gia Chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng.

Chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng

Chứng nhận của "Chuyên gia chăm sóc"!

Ngoài các kỹ năng thực hành hỗ trợ cho cuộc sống, các bạn sẽ được trang bị các kỹ năng thực hành chuyên môn cao như kiến thức cơ bản về chăm sóc bệnh sa sút trí tuệ và chăm sóc y tế, vận hành và quản lý các cơ sở chăm sóc, và chăm sóc khi xảy ra thảm họa, v.v...

Ngoài ra, chúng tôi cũng đang tích cực thúc đẩy việc học các phương pháp chăm sóc có sử dụng thiết bị tiên tiến như rô-bốt chăm sóc, v.v...

Để vượt qua kỳ thi kiểm tra quốc gia, nhà trường sẽ hỗ trợ các bạn trong 2 năm với kế hoạch học tập phù hợp cho từng người. Nếu đậu kỳ thi kiểm tra quốc gia và đạt được chứng chỉ Chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng, sau khi tốt nghiệp các bạn sẽ được làm việc tại cơ sở chăm sóc ở Nhật Bản với tư cách lưu trú "Điều dưỡng".



Khóa học Làm đẹp và Thiết kế/Khóa học Văn phòng Y tế

2 khóa học này hướng đến mục tiêu trang bị năng lực làm việc mang tính thực tiễn với tư cách người trong nghề. Học hỏi về các quy tắc ứng xử trong kinh doanh và kỹ năng giao tiếp.

**Hỗ trợ tích cực cho các du học sinh
theo hệ thống đào tạo tiếng
Nhật một cách đầy đủ**



**Khóa học tiếng Nhật đặc
biệt dành cho
du học sinh**

Khóa học 1 năm/khóa học 1,5 năm

Tại Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh, bên cạnh việc đào tạo tiếng Nhật, các bạn sẽ được tích cực trải nghiệm nền văn hóa Nhật Bản và trải nghiệm các giờ học chuyên ngành trong các giờ học về các vấn đề Nhật Bản, về xã hội Nhật Bản.

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Đây là chương trình giảng dạy đào tạo dự bị tập trung vào tiếng Nhật, với mục đích chủ yếu là nhập học vào Đại học Chubu Gakuin và Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin.



Nội dung đào tạo

①30 người (Nhập học mùa xuân, nhập học mùa thu)

Nhập học mùa xuân: Nhập học tháng 4 Số năm theo học 1 năm

Nhập học mùa thu: Nhập học tháng 9 Số năm theo học 1,5 năm

②Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật: Mục tiêu đậu N2 trong Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật trong năm, mục tiêu vào Đại học Chubu Gakuin và Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin.



Giới thiệu các sự kiện của Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh



Lễ nhập học Ngắm hoa anh đào



Trải nghiệm nền văn hóa Nhật Bản
Lễ hội Tanabata

4月

5月

6月

7月

8月

9月



Tham quan dã ngoại



Lễ hội tại trường đại học
Lễ hội Tanoshimin Matsuri

10月

11月

12月

1月

2月

3月



Lễ Giáng sinh



Lễ Tổng kết

INTERVIEW

Thông điệp từ sinh viên đã tốt nghiệp, hiện đang theo học

Hãy vững tin rằng, mỗi bước đi dù là nhỏ nhất cũng sẽ biến ước mơ thành hiện thực!

JAKO LIYU TORIKO

Đến từ Indonesia

Tháng 4 năm 2019 Nhập học Khoa Phúc lợi Con người Ngành Phúc lợi Con người
Tháng 3 năm 2023 Tốt nghiệp Khoa Phúc lợi Con người Ngành Phúc lợi Con người

Tôi từng nghĩ nghề điều dưỡng "chỉ là chăm sóc người khác", nhưng sau khi học các môn chuyên ngành ở trường đại học, suy nghĩ của tôi về nghề điều dưỡng đã thay đổi. Tôi học được rằng việc hỗ trợ tinh thần và giúp đỡ để ngay cả người cao tuổi cũng có thể sống một cuộc sống bình thường là rất quan trọng. Hiện tại, tôi đang là một chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng làm việc tại cơ sở ở Nhật Bản. Trong tương lai, tôi muốn trở thành cầu nối giữa Nhật Bản và Indonesia, và một ngày nào đó sẽ vận dụng được những gì tôi đã học và trải nghiệm ở Nhật Bản tại Indonesia.



Hướng tới mục tiêu trở thành chuyên gia điều dưỡng tại Nhật Bản

ZHAO KEITI

Đến từ Trung Quốc

Tháng 4 năm 2020 Nhập học Khoa Phúc lợi Con người Ngành Phúc lợi Con người

Tôi đang học tập để trở thành chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng. Khi còn là sinh viên năm nhất, tôi không thể đến Nhật Bản do ảnh hưởng của virus corona chủng mới, vì vậy tôi đã tham gia các lớp học trực tuyến ở Trung Quốc trong khoảng một năm. Kể từ khi đến Nhật Bản, tôi không chỉ học được các kiến thức và kỹ năng chuyên môn về chăm sóc điều dưỡng thông qua việc thực tập tại các cơ sở điều dưỡng, mà còn có thể hiểu sâu hơn về văn hóa Nhật Bản. Tôi rất trân trọng mối quan hệ của mình với Đại học Chubu Gakuin, nơi đã giúp đỡ tôi rất nhiều ngay cả sau khi tốt nghiệp.



Hãy đến đây để cùng học về chăm sóc điều dưỡng, với môi trường học tập thú vị và thuận lợi!

KYAL SIN LINN LATT

Đến từ Myanmar

Tháng 10 năm 2021 Nhập học Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh
Tháng 3 năm 2022 Hoàn thành Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh
Tháng 4 năm 2022 Nhập học Hệ cao đẳng Ngành Phúc lợi Xã hội

Các giáo viên thuộc Ngành Phúc lợi Xã hội hướng dẫn rất tận tình, tỉ mỉ. Ngay cả khi tôi gặp khó khăn gì trong sinh hoạt, thầy cô cũng sẽ luôn tư vấn rất nhiệt tình. Nhờ môi trường như vậy, tôi có thể thoải mái học tập về ngành điều dưỡng mà không phải lo lắng về vấn đề học hành hay cuộc sống hàng ngày của mình. Với Ngành Phúc lợi Xã hội, bạn có thể học được những cách suy nghĩ quan trọng và thành thạo các kỹ năng chuyên môn trong chăm sóc điều dưỡng. Trong tương lai, tôi mong mình sẽ tận dụng được những kiến thức đã học tại ngôi trường này để trở thành một người có ích cho xã hội thông qua công việc chăm sóc điều dưỡng.



Những điều học được tại trường cao đẳng đang được áp dụng vào trong công việc của tôi!

DINI ENDAH DWI UTAMI

Đến từ Indonesia

Tháng 4 năm 2020 Nhập học Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh
Tháng 3 năm 2021 Hoàn thành Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh
Tháng 4 năm 2021 Nhập học Hệ cao đẳng Ngành Phúc lợi Xã hội
Tháng 3 năm 2023 Nhập học Hệ cao đẳng Ngành Phúc lợi Xã hội

Tôi nghĩ điều quan trọng trong xã hội này là mọi người phải giúp đỡ lẫn nhau, vì vậy tôi muốn trở thành một chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng. Tôi đã học các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng và kiến thức chuyên môn qua các bài giảng, và tự đặt ra mục tiêu "hỗ trợ mỗi người sử dụng có một cuộc sống riêng phù hợp với tình trạng thể chất và tinh thần của họ". Ngay cả bây giờ, là một chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng, tôi vẫn giữ mục tiêu đó, tôn trọng suy nghĩ của người sử dụng dịch vụ và hỗ trợ họ để họ tận hưởng những thời gian an toàn và thú vị mỗi ngày.



INTERVIEW

Thông điệp từ sinh viên đã tốt nghiệp, hiện đang theo học

Việc học tập cùng bạn bè giúp công việc chăm sóc trở nên thú vị hơn!

PHYO HAY MAN

Đến từ Myanmar

Tháng 4 năm 2020 Nhập học Hệ cao đẳng

Ngành Phúc lợi Xã hội

Tháng 3 năm 2022 Tốt nghiệp Hệ cao đẳng

Ngành Phúc lợi Xã hội

Vì tôi muốn biết thêm về công việc chăm sóc, nên tôi đã quyết định nhập học vào Ngành Phúc lợi Xã hội. Tôi thích học về giải trí và các kỹ năng chăm sóc, v.v... trong giờ học, và suy nghĩ muốn trở thành nhân viên chăm sóc càng trở nên mãnh liệt hơn. Tôi đã có những trải nghiệm thú vị khác nhau với các bạn học của mình trong Ngành Phúc lợi Xã hội. Tôi nghĩ rằng những kinh nghiệm đó chắc chắn sẽ có ích khi tôi làm việc với tư cách là chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng. Tôi muốn nỗ lực trong lĩnh vực chăm sóc và áp dụng những gì đã học, đã trải nghiệm trong cuộc sống sinh viên của mình.



Tôi muốn mang đến cho mọi người những dịch vụ điều dưỡng tốt nhất!

VU THI TUYET NHUNG

Đến từ Việt Nam

Tháng 4 năm 2022 Nhập học Khoa Phúc lợi Con

người Ngành Phúc lợi Con người

Hiện tại, tôi đang làm việc bán thời gian tại một cơ sở điều dưỡng và đang học khóa hỗ trợ chăm sóc điều dưỡng để lấy chứng chỉ chuyên viên phúc lợi chăm sóc điều dưỡng cấp quốc gia. Trước đây, tôi có rất nhiều điều chưa biết, nhưng sau khi nhập học, tôi dần hiểu được các vấn đề về xã hội, chăm sóc điều dưỡng, v.v... Tôi mong muốn được học thêm nhiều kiến thức mới về tiếng Nhật và chăm sóc điều dưỡng, đồng thời đóng góp cho ngành điều dưỡng tại Nhật Bản và Việt Nam trong tương lai.



Mở rộng kiến thức với các bạn học và tiếp tục học tập hơn nữa

Tang Cheng Na Chuan

Đến từ Trung Quốc

Tháng 4 năm 2020 Nhập học Khóa học tiếng

Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Tháng 3 năm 2021 Hoàn thành Khóa học tiếng

Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Tháng 4 năm 2021 Nhập học Khoa

Phúc lợi Con người Ngành Phúc lợi Con người

Khi mới bắt đầu học tiếng Nhật tại Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Chubu Gakuin, mọi thứ đều trở nên rất khó khăn đối với tôi, và khiến tôi muốn từ bỏ. Tuy nhiên, được sự hỗ trợ của các giảng viên và nhận thấy thái độ học tập của các bạn cùng lớp đã khiến tôi có động lực học tập trở lại. Sau 1 năm học, kiến thức của tôi ngày càng được mở rộng. Sinh sống tại Nhật, học hỏi thêm kiến thức và học tiếng Nhật. Từ bây giờ, tôi sẽ tận hưởng cuộc sống đại học và trân trọng khoảng thời gian này hơn nữa.



Trẻ em phát triển trong sự vui chơi

Zhang Ying Xin

Đến từ Trung Quốc

Tháng 4 năm 2020 Nhập học Hệ cao đẳng

Ngành Giáo dục Mầm non

Tháng 3 năm 2022 Tốt nghiệp Hệ cao đẳng

Ngành Giáo dục Mầm non

Trẻ em học tập và phát triển trong sự vui chơi. Tôi đã được tìm hiểu về quan điểm và ý nghĩa của "Mokuiku (giáo dục qua đồ gỗ)" trong các giờ học. Tôi muốn trở thành người giữ trẻ có thể để trẻ tự do chơi đùa trong thiên nhiên, phát triển năm giác quan và những cảm nhận phong phú của mình qua các đồ chơi bằng gỗ. Ngoài ra, những vấn đề liên quan đến trẻ em không phải là việc nhỏ, ngay cả khi nhìn có vẻ rất nhỏ nhặt. Tôi muốn lắng nghe những suy nghĩ của trẻ một cách nghiêm túc, và cố gắng bảo vệ sự phát triển lành mạnh của trẻ.



Danh sách quốc tịch của du học sinh

- Myanmar
- Trung Quốc
- Indonesia
- Sri Lanka
- Nepal
- Việt Nam
- Philippines
- Bangladesh

Hướng dẫn về học phí

Học phí Học phí đối với sinh viên chính quy và học phí đối với đối tượng miễn giảm

Đối tượng miễn giảm: Người được miễn giảm học phí là những người đang gặp khó khăn về mặt kinh tế trong quá trình theo học, và phải đáp ứng các điều kiện sau đây.

- Mong muốn học tập, và không có vấn đề về thái độ sinh hoạt.
- Thu nhập của người chi trả học phí dưới 5.000.000 yên.

Du học sinh người nước ngoài theo diện tự túc với tư cách lưu trú là "Du học" được

Học phí hằng năm

Phí cơ sở vật chất thiết bị hằng năm

Phí hoàn thiện giáo dục hằng năm

**Miễn giảm
35%**

(Không bao gồm khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh)

Đơn vị: yên Nhật

Phân loại	Học phí trước khi miễn giảm		Học phí sau khi miễn giảm 35%		Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh				
	Phúc lợi Con người, Giáo Dục, Thể Thao - Sức khỏe Tiền đóng năm 1	Hệ cao đẳng Tiền đóng năm 1	Phúc lợi Con người, Giáo Dục, Thể Thao - Sức khỏe Tiền đóng năm 1	Hệ cao đẳng Tiền đóng năm 1					
	Năm 1	Năm 1	Năm 1	Năm 1					
Phí nhập học	300,000	280,000	250,000	230,000	50,000				
Học phí	600,000	550,000	390,000	357,500	Khóa học 1 năm/ 550,000 yên Khóa học 1,5 năm/ 825,000 yên * Chia nhỏ thanh toán nửa kỳ là 275,000 yên				
Phí cơ sở vật chất thiết bị	182,500	200,000	118,625	130,000					
Phí hoàn thiện giáo dục	275,000	280,000	178,750	182,000					
Phí thu ủy thác	51,500	51,500	51,500	51,500					
Tổng cộng hằng năm	300,000	1,109,000	280,000	1,081,500	250,000	738,875	230,000	721,000	Số tiền của mỗi khóa học+ Phí nhập học

* Tiền học nộp thành hai lần học kỳ đầu và học kỳ sau.

* Ngoài học phí nêu trên, sinh viên còn cần đóng thêm phí sách giáo khoa, phí thực tập, phí bảo hiểm, v.v... Ngoài ra, trong thời gian các bạn theo học, các phí này sẽ có thể được thay đổi.

Chế độ học bổng dành cho du học sinh người nước ngoài theo diện tự túc

Đơn vị: yên Nhật

Học bổng riêng biệt của trường đại học	Số tiền trợ cấp, v.v..	Điều kiện trợ cấp, v.v..	Thời gian chi trả
Miễn giảm phí nhập học	50,000	Người có tư cách lưu trú "Du học"	Khi nhập học
Miễn giảm học phí	Miễn giảm 35%	Người có tư cách lưu trú "Du học"	4 năm hoặc 2 năm
Học bổng du học sinh	Mỗi tháng 5,000~15,000	Quyết định dựa trên thành tích học tập	Trong quá trình theo học
Học bổng Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật cấp N1	100,000 (Sinh viên Đại học - Cao đẳng)	Đậu N1 trong thời gian theo học	Chỉ 1 lần
Học bổng Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật cấp N2	50,000 (sinh viên khóa học đặc biệt)	Đậu N2 trong thời gian theo học (những người nhập học khoa chính)	Chỉ 1 lần
Học bổng dành cho sinh viên thi tuyển có bằng N1 trong Kỳ thi năng lực tiếng Nhật *1	Thẻ QUO tương đương 50,000 yên *2	Người có N1 khi nhập học	Sau khi nhập học
Học bổng dành cho sinh viên thi tuyển có bằng N2 trong Kỳ thi năng lực tiếng Nhật *1	Thẻ QUO tương đương 30,000 yên *2	Người có N2 khi nhập học	Sau khi nhập học

*1 Du học sinh theo học Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh sẽ không thuộc đối tượng áp dụng.

*2 Thẻ QUO (thẻ cho phép mua sắm tại các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng ăn uống, nhà thuốc, nhà sách, v.v... tại Nhật Bản)

Đơn vị: yên Nhật

Học bổng khác	Số tiền trợ cấp, v.v..	Điều kiện trợ cấp, v.v..	Thời gian chi trả
Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Học bổng khuyến học dành cho du học sinh nước ngoài	Mỗi tháng 48,000 (Sinh viên Đại học - Cao đẳng)	Người có năng lực, người có thành tích học tập xuất sắc (một số người)	1 năm
Học bổng "Yellow Angel"	Mỗi tháng 25,000 (Sinh viên Đại học - Cao đẳng)	Người có năng lực, người có thành tích học tập xuất sắc (một số người)	1 năm
Quý học bổng Rotary Yoneyama	Mỗi tháng 100,000 (Sinh viên Đại học) 70,000 (Sinh viên Cao đẳng)	Excellent citizenship and academic performance (several available) Hoạt động trong các hoạt động giao lưu quốc tế	1 năm hoặc 2 năm
Học bổng Heiwa Nakajima	Mỗi tháng 100,000 (Sinh viên Đại học - Cao đẳng)	Excellent citizenship and academic performance (several available) Hoạt động trong các hoạt động giao lưu quốc tế	1 năm

(Lưu ý) Chế độ học bổng có thể thay đổi theo năm.

Điều kiện thi tuyển

Số lượng tuyển sinh

Khoa - Ngành	Số lượng quy định	Số năm theo học
Khoa Phúc lợi Con người/Khoa Giáo Dục/Khoa Khoa Học Thể Thao - Sức Khỏe	Một số người ở các khoa	4 năm
Hệ cao đẳng/Ngành Giáo dục Mầm non/ Ngành Phúc lợi Xã hội	Một số người ở các ngành	2 năm
Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh	30 người	1 năm, 1,5 năm

<Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh>

■ Nhập học mùa xuân: Nhập học tháng 4 Số năm theo học 1 năm

■ Nhập học mùa thu: Nhập học tháng 9 Số năm theo học 1,5 năm Nhập học mùa thu sẽ tuyển sinh 2 lần đối với 2 khóa học sau đây.

Khóa học 1,5 năm Khóa học tiếng Nhật từ sơ cấp đến nâng cao kéo dài 1 năm 6 tháng. Tuy nhiên, vui lòng lưu ý rằng nếu số lượng người đăng ký đến ngày hạn chót nộp hồ sơ cho kỳ tuyển sinh mùa thu từ 15 người trở xuống, thì chúng tôi sẽ không thực hiện nhận hồ sơ.

Khóa học tiến cử đặc biệt trong trường Đây là khóa học tiến cử những sinh viên có năng lực tiếng Nhật được thể hiện trong điều kiện dự tuyển khi nhập học, và được công nhận có thành tích xuất sắc sau khi nhập học cho các Khoa và Ngành của Đại học Chubu Gakuin và Hệ Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin trong nửa năm. Tuy nhiên, vui lòng lưu ý rằng việc các sinh viên đang theo học trong trường hợp này sẽ được miễn thị là thôi học thay vì hoàn thành khóa học.

Điều kiện dự tuyển

Khoa chính

Những người thỏa mãn điều kiện (1) (2) dưới đây, được cấp tư cách lưu trú (Du học) theo Luật về Quản lý Xuất nhập cảnh và chứng nhận người tị nạn, và có thể nhập học vào trường Chubu Gakuin.

(1) Người đã hoàn tất chương trình giáo dục chính quy 12 năm tại trường ở nước ngoài, hoặc có trình độ tương đương.

(2) **[Khoa Phúc lợi Con người/Khoa Giáo Dục/Khoa Khoa Học Thể Thao - Sức Khỏe]**

[Ngành Giáo dục Mầm non/Ngành Phúc lợi Xã hội]

① Những người có năng lực tiếng Nhật ở mức độ không ảnh hưởng đến việc tham gia lớp học và nghiên cứu và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây, sau khi đăng ký vào trường đại học.

- Những người đã hoàn thành khóa học với thời gian học tập thực tế đã tham gia từ 600 giờ trở lên, theo chương trình đào tạo của tổ chức đào tạo tiếng Nhật được biên soạn từ 600 giờ trở lên.

- Những người đã đạt chứng chỉ N2 (Cấp độ 2) trong Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật trở lên do Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản và Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản tổ chức.

Những người có thể quay trở về nước nhà, và trở thành nhà lãnh đạo trong từng lĩnh vực sau khi tốt nghiệp, ngoài một trong các tiêu chuẩn bên trên.

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Nhập học mùa xuân [Khóa học 1 năm] / Nhập học mùa thu [Khóa học 1,5 năm]

(Lưu ý) Những người đã từng theo học tại các tổ chức đào tạo tiếng Nhật khác (trường Nhật ngữ, v.v...) tại Nhật Bản trên 1 năm, không được phép nộp hồ sơ.

Những người thỏa mãn điều kiện (1) (2) dưới đây, được cấp tư cách lưu trú (Du học) theo Luật về Quản lý Xuất nhập cảnh và chứng nhận người tị nạn, và có thể nhập học vào trường Chubu Gakuin.

(1) Người đã hoàn tất chương trình giáo dục chính quy 12 năm tại trường ở nước ngoài, hoặc có trình độ tương đương.

(2) Những người có năng lực tiếng Nhật ở mức độ không ảnh hưởng đến việc tham gia lớp học và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây, sau khi đăng ký vào trường đại học này.

- Những người đã hoàn thành khóa học với thời gian học tập thực tế đã tham gia từ 150 giờ trở lên, theo chương trình đào tạo của tổ chức đào tạo tiếng Nhật được biên soạn từ 150 giờ trở lên.

- Đạt chứng chỉ N5 (cấp độ 4) trong Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật trở lên do Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản và Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản tổ chức, hoặc đạt từ cấp độ F trở lên trong Kỳ thi năng lực tiếng Nhật thực dụng J-TEST do GOBUN KENKYUSYA Co.,Ltd tổ chức.

Nhập học mùa thu [Khóa học tiến cử đặc biệt trong trường]

Những người thỏa mãn điều kiện (1) (2) dưới đây, được cấp tư cách lưu trú (Du học) theo Luật về Quản lý Xuất nhập cảnh và chứng nhận người tị nạn, và có thể nhập học vào trường Chubu Gakuin.

(1) Người đã hoàn tất chương trình giáo dục chính quy 12 năm tại trường ở nước ngoài, hoặc có trình độ tương đương.

(2) Những người có năng lực tiếng Nhật ở mức độ không ảnh hưởng đến việc tham gia lớp học sau khi đăng ký vào trường đại học này.

1) Trình độ tiếng Nhật phải đáp ứng các tiêu chí sau đây.

- Những người đã hoàn thành khóa học trung cấp với thời gian học tập thực tế đã tham gia từ 600 giờ trở lên, theo chương trình đào tạo của tổ chức đào tạo tiếng Nhật được biên soạn từ 600 giờ trở lên.

- Đạt chứng chỉ N3 (cấp độ 3) trở lên trong Kỳ thi năng lực tiếng Nhật do Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản và Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản tổ chức, hoặc đạt từ cấp độ D trở lên trong Kỳ thi năng lực tiếng Nhật thực dụng J-.TEST do GOBUN KENKYUSYA Co.,Ltd tổ chức.

Thời gian thi tuyển

Đăng ký học mùa thu (chỉ Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh)

Phân loại	Thời hạn nộp hồ sơ tuyển sinh	Ngày thi	Ngày công bố kết quả thi	Ngày hết hạn làm thủ tục	Hội trường thi	Phương pháp tuyển sinh	
Người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản	Kỳ đầu	17/4 (Thứ hai) ~ 17/5 (Thứ tư)	27/5 (Thứ bảy)	2/6 (Thứ sáu)	16/6 (Thứ sáu)	Trực tuyến	Kiểm tra viết (Năng lực tiếng Nhật) Phòng vấn
	Kỳ sau	1/6 (Thứ năm) ~ 15/6 (Thứ năm)	24/6 (Thứ bảy)	30/6 (Thứ sáu)	14/7 (Thứ sáu)		
Người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản	Kỳ đầu	17/4 (Thứ hai) ~ 17/5 (Thứ tư)	27/5 (Thứ bảy)	2/6 (Thứ sáu)	16/6 (Thứ sáu)	Trường đại học (Chi nhánh Seki)	
	Kỳ sau	1/6 (Thứ năm) ~ 15/6 (Thứ năm)	24/6 (Thứ bảy)	30/6 (Thứ sáu)	14/7 (Thứ sáu)		

Đăng ký học mùa xuân

Phân loại	Thời hạn nộp hồ sơ tuyển sinh	Ngày thi	Ngày công bố kết quả thi	Ngày hết hạn làm thủ tục	Hội trường thi	Phương pháp tuyển sinh	
Người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản	Kỳ đầu	1/8 (Thứ ba) - 31/8 (Thứ năm)	23/9 (Thứ bảy/Ngày lễ)	29/9 (Thứ sáu)	13/10 (Thứ sáu)	Trực tuyến	Kiểm tra viết (Năng lực tiếng Nhật) Viết văn theo chủ đề Phòng vấn
	Kỳ giữa	4/9 (Thứ hai) ~ 22/9 (Thứ sáu)	14/10 (Thứ bảy)	20/10 (Thứ sáu)	7/11 (Thứ ba)		
	Kỳ sau	30/10 (Thứ hai) ~ 10/11 (Thứ sáu)	18/11 (Thứ bảy)	24/11 (Thứ sáu)	14/12 (Thứ năm)		
Người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản	Kỳ đầu	1/8 (Thứ ba) ~ 24/8 (Thứ năm)	9/9 (Thứ bảy)	15/9 (Thứ sáu)	29/9 (Thứ sáu)	Trường đại học (Chi nhánh Seki)	
	Kỳ giữa	15/11 (Thứ tư) ~ 29/11 (Thứ tư)	9/12 (Thứ bảy)	15/12 (Thứ sáu)	22/12 (Thứ sáu)		
	Kỳ sau	4/1 (Thứ năm) ~ 26/1 (Thứ sáu)	10/2 (Thứ bảy)	16/2 (Thứ sáu)	22/2 (Thứ năm)		

* Tổ chức kỳ thi tại các khu vực có cần nhắc đến thí sinh của các nước.

Hồ sơ cần nộp

1. [Dành cho người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản]

Vui lòng kiểm tra **Tờ riêng 1. "Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản"**, đọc kỹ các hạng mục cần lưu ý và gửi qua đường bưu điện (A) các hồ sơ cần thiết khi nộp đến địa chỉ ở bên phải trong khoảng thời gian nộp đơn. Ngoài ra, đối với các loại giấy tờ có đánh dấu ◦ ở cột "Dịch sang tiếng Nhật" được ghi bằng tiếng mẹ đẻ thì bắt buộc phải đính kèm bản dịch tiếng Nhật.

2. [Dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản]

Vui lòng kiểm tra **Tờ riêng 2. "Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản"**, đọc kỹ các hạng mục cần lưu ý và gửi qua đường bưu điện (A) các hồ sơ cần thiết khi nộp đến địa chỉ ở bên phải trong khoảng thời gian nộp đơn. Ngoài ra, đối với các loại giấy tờ có đánh dấu ◦ ở cột "Dịch sang tiếng Nhật" được ghi bằng tiếng mẹ đẻ thì bắt buộc phải đính kèm bản dịch tiếng Nhật.

Nơi nộp hồ sơ, v.v...

2-1, Kirigaoka, Seki-shi, Gifu-ken, 501-3993
Trường Đại học Chubu Gakuin - Hệ Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin
Ban Thông tin Tuyển sinh (Chi nhánh Seki)
 * Sau khi xác nhận các tài liệu đã nộp, chúng tôi sẽ thông báo các vấn đề chi tiết liên quan đến việc dự thi cho người nộp đơn.
Thông tin liên hệ
Tel:0575-24-2213 E-mail:nyushi@chubu-gu.ac.jp

Phí dự thi và Địa chỉ nhận chuyển khoản

Phí dự thi	<p>30.000 yên: Khoa Phúc lợi Con người - Khoa Giáo Dục - Khoa Khoa Học Thể Thao - Sức Khỏe, Hệ Cao đẳng (Ngành Giáo dục Mầm non/Ngành Phúc lợi Con người)</p> <p>10.000 yên: (Khóa học tiếng Nhật) đặc biệt dành cho du học sinh</p> <p>* Trường hợp có nguyện vọng ở cả khoa chính và khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh thì không cần nộp phí dự thi khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh.</p>
------------	--

1. [Dành cho người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản]

Vui lòng điền vào các hạng mục cần thiết trong giấy chuyển khoản phí dự thi nhập học và chuyển khoản phí dự thi tại bưu điện.

Vui lòng bảo quản cẩn thận "Biên lai kiểm hóa đơn chuyển khoản" và nộp "Giấy chứng minh tiếp nhận chuyển khoản (Phần dành cho khách hàng)" cùng với hồ sơ cần nộp.

2. [Dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản]

Vui lòng chuyển khoản phí dự thi vào tài khoản ngân hàng dưới đây đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ. (Tĩnh riêng - Bao gồm 5.500 yên phí chuyển tiền ra nước ngoài)

Ngân hàng chuyển khoản	Chi nhánh Seki, ngân hàng Juroku Juroku Bank Seki Branch (Swift code: JUROJPJT)
Số tài khoản Địa chỉ ngân hàng	<p>[Phúc lợi Con người/Giáo Dục/Khoa Học Thể Thao - Sức Khỏe/Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh] Tài khoản (thông thường) 1300018 Trường Đại học Chubu Gakuin CHUBUGAKUINDAIGAKU 51-1, Higashikashiage, Seki-shi, Gifu-ken, 501-3213 Nhật Bản (51-1, Higashikashiage, Seki-City, Gifu-Pref, 501-3213 Japan)</p> <p>[Hệ cao đẳng Ngành Giáo dục Mầm non/Ngành Phúc lợi Xã hội] Tài khoản (thông thường) 0213062 Hệ Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin CHUBUGAKUINDAIGAKU TANKIDAIGAKUBU 51-1, Higashikashiage, Seki-shi, Gifu-ken, 501-3213 Nhật Bản (51-1, Higashikashiage, Seki-City, Gifu-Pref, 501-3213 Japan)</p>
Địa chỉ trường đại học	2-1, Kirigaoka, Seki-shi, Gifu-ken, 501-3993 (2-1, Kirigaoka, Seki-City, Gifu-Pref, 501-3993 Japan)

* Số tiền chuyển khoản nếu có bị thừa hoặc thiếu sẽ được giải quyết sau khi nhập học.

* Vui lòng ghi rõ "tên người dự thi" khi chuyển khoản.

Lưu ý khi nộp hồ sơ

- Trường hợp không gửi hồ sơ đến trước ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký (phải nhận được vào ngày hạn chót), chúng tôi sẽ không tiếp nhận hồ sơ nữa.
- Một khi được tiếp nhận, phí dự thi sẽ không được hoàn trả lại. Ngoài ra, chúng tôi sẽ không trả lại hồ sơ đã tiếp nhận nếu không liên hệ trước với chúng tôi.
- Đối với hồ sơ đã nộp, trong trường hợp phát hiện hành vi gian dối sau này, chúng tôi có thể hủy bỏ tự cách nhập học, hoặc xử lý buộc thôi học ngay lập tức.

Nơi nộp hồ sơ, v.v...

2-1, Kirigaoka, Seki-shi, Gifu-ken, 501-3993

Trường Đại học Chubu Gakuin - Hệ Cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin

Ban Thông tin Tuyển sinh (Chi nhánh Seki)

Inquiries Tel: 0575-24-2213 E-mail: nyushi@chubu-gu.ac.jp

TỜ RIÊNG 1 - (tùy ễn sinh tháng 4)

Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
A) Thời gian nộp hồ sơ			
1	Đơn xin nhập học (hai mặt)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ①	○
2	Lý do du học và dự định sau khi tốt nghiệp (Hoàn tất khóa học)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ②	○
3	Giấy khám sức khỏe	Mẫu hồ sơ do trường quy định ③ ※Có thể nộp giấy khám trong vòng 1 năm của trường đang theo học	○
4	Bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường theo học cuối cùng	※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	○
5	Giấy chứng nhận thành tích học tập của trường theo học cuối cùng	Giấy có ghi thành tích học tập các năm và tiêu chuẩn đánh giá. ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả Giấy chứng nhận thành tích học tập (thành tích các năm) tại Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương) ※Trong trường hợp gặp khó khăn khi xin cấp lại thì có thể nộp bản sao khi xin giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú.	○
6	Giấy chứng nhận của cơ sở giáo dục tuyế sinh (a hoặc b)	a. Người đang theo học tại Trường dạy tiếng Nhật hay tại Khóa đặc biệt dành cho du học sinh thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập, Giấy chứng nhận tình trạng có mặt (điểm danh), giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp (hoàn thành). b. Người đang theo học tại Đại học- Cao đẳng – Trường dạy nghề thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập, Giấy chứng nhận đang học tại trường hay Giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp.	
7	Giấy cam kết của người chi trả chi phí	Mẫu hồ sơ do trường quy định ④ ※Phải do người chi trả chi phí tự viết	○
8	Bản sao Giấy thông báo kết quả đậu/không đậu của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật, v.v...	Trường hợp không tham gia kỳ thi thì không cần nộp Gửi bản sao thông báo kết quả đậu/không đậu, ngay cả khi bạn thi không đậu.	
9	Nơi tiếp nhận người liên lạc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑤ ※Chỉ nộp trong trường hợp có người liên lạc tại Nhật Bản	○
10	Đơn xin miễn giảm học phí dành cho du học sinh người nước ngoài du học tự túc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑥ (Không bắt buộc đối với người nộp hồ sơ Khóa học dành cho sinh viên quốc tế) ※ Người viết đơn phải điền bằng tiếng Nhật	
11	Bản sao hộ chiếu, Thẻ lưu trú(hai mặt)	Họ tên, số hộ chiếu, ngày tháng năm phát hành, thời gian hiệu lực, trang ghi lịch sử nhập cảnh vào Nhật Bản	
12	Ảnh màu 3 (3x4cm)	Ghi rõ tên của bạn và tên trường đại học ở mặt sau	

Tiếp tục đảo ngược bên

Tờ riêng 1 - (tùy ễn sinh tháng 4)

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
13	Phí dự thi	Nộp Giấy chứng minh tiếp nhận chuyển khoản (Phần dành cho khách hàng)	
B)	Thời gian nhập học		
14	Giấy chứng nhận của cơ sở giáo dục tuyển sinh (a hoặc b)	a. Người đang theo học tại Trường tiếng Nhật hay tại Khóa đặc biệt dành cho du học sinh thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập (của 1 năm), Tình trạng điểm danh (của 1 năm), Giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoàn thành). b. Người đang theo học tại Đại học- Cao đẳng – Trường dạy nghề thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập (của 1 năm), Giấy chứng nhận tốt nghiệp.	
15	Giấy chứng nhận thu nhập của người chi trả chi phí (3 năm trước)	Chấp nhận giấy chứng nhận thu nhập do công ty cấp ※Có thể nộp Giấy chứng nhận nghĩa vụ thuế có ghi tổng thu nhập.	○
16	Giấy xác nhận nộp thuế trong năm tài chính trước của người nộp đơn	Bản sao "Phiếu xác nhận thuế khấu trừ tại nguồn" của năm tài chính trước, hoặc "Giấy xác nhận nộp thuế thu nhập" do chính quyền địa phương cấp	
17	Có trường hợp có thể yêu cầu nộp thêm các loại giấy tờ khác ngoài các loại nêu trên khi cần thiết		

Tờ riêng 1 - (tuyển sinh tháng 10)

Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản

* Chỉ đối với Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
A) Thời gian nộp hồ sơ			
1	Đơn xin nhập học (hai mặt)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ①	<input type="radio"/>
2	Lý do du học và dự định sau khi tốt nghiệp (Hoàn tất khóa học)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ②	<input type="radio"/>
3	Giấy khám sức khỏe	Mẫu hồ sơ do trường quy định ③ ※Có thể nộp giấy khám trong vòng 1 năm của trường đang theo học	<input type="radio"/>
4	Bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường theo học cuối cùng	※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	<input type="radio"/>
5	Giấy chứng nhận thành tích học tập của trường theo học cuối cùng	Giấy có ghi thành tích học tập các năm và tiêu chuẩn đánh giá. ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả Giấy chứng nhận thành tích học tập (thành tích các năm) tại Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương) ※Trong trường hợp gặp khó khăn khi xin cấp lại thì có thể nộp bản sao khi xin giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú.	<input type="radio"/>
6	Giấy chứng nhận của cơ sở giáo dục tuyển sinh	Người đang theo học tại Trường dạy tiếng Nhật hay tại Khóa đặc biệt dành cho du học sinh thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập, Giấy chứng nhận tình trạng có mặt (điểm danh), giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp (hoàn thành).	
7	Chứng chỉ liên quan đến năng lực tiếng Nhật (một trong số bất kỳ từ a đến c)	<Đối với người dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật> a. Người dự thi tại Nhật bản Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (N3 trở lên) hoặc 「Giấy thông báo kết quả đậu」 b. Người dự thi ở ngoài Nhật bản Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (N3 trở lên) hoặc 「Giấy chứng nhận kết quả và bảng điểm」 <Đối với người dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật J.TEST> c. Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (trình độ D trở lên) hoặc 「Bảng điểm」	
8	Giấy cam kết của người chi trả chi phí	Mẫu hồ sơ do trường quy định ④ ※Phải do người chi trả chi phí tự viết	<input type="radio"/>
9	Giấy chứng nhận thu nhập của người chi trả chi phí (3 năm trước)	Chấp nhận giấy chứng nhận thu nhập do công ty cấp ※Có thể nộp Giấy chứng nhận nghĩa vụ thuế có ghi tổng thu nhập.	<input type="radio"/>
10	Nơi tiếp nhận người liên lạc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑤ ※Chỉ nộp trong trường hợp có người liên lạc tại Nhật Bản	<input type="radio"/>

Tiếp tục đảo ngược bên

Tờ riêng 1 - (tuyển sinh tháng 10)

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
11	Bản sao hộ chiếu, Thẻ lưu trú(hai mặt)	Họ tên, số hộ chiếu, ngày tháng năm phát hành, thời gian hiệu lực, trang ghi lịch sử nhập cảnh vào Nhật Bản	
12	Ảnh màu 3(3x4cm)	Clearly write name and Chubu Gakuin University & College on the back of photos	
13	Phí dự thi	Nộp Giấy chứng minh tiếp nhận chuyển khoản (Phần dành cho khách hàng)	
B) Thời gian nhập học			
14	Giấy chứng nhận của cơ sở giáo dục tuyển sinh	Người đang theo học tại Trường tiếng Nhật hay tại Khóa đặc biệt dành cho du học sinh thì nộp Giấy chứng nhận thành tích học tập (của 1 năm), Tình trạng điểm danh (của 1 năm), Giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoàn thành).	
15	Giấy xác nhận nộp thuế trong năm tài chính trước của người nộp đơn	Bản sao "Phiếu xác nhận thuế khấu trừ tại nguồn" của năm tài chính trước, hoặc "Giấy xác nhận nộp thuế thu nhập" do chính quyền địa phương cấp	
16	Có trường hợp có thể yêu cầu nộp thêm các loại giấy tờ khác ngoài các loại nêu trên khi cần thiết		

Tờ riêng 2 - (tuy ển sinh tháng 4)

Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản

* Nếu bạn nộp hồ sơ muộn bên ngoài Nhật Bản, bạn cũng phải nộp các tài liệu cho “B) Sau khi thi đậu” tại thời điểm nộp đơn

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
A) Thời gian nộp hồ sơ			
1	Đơn xin nhập học (hai mặt)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ①	<input type="radio"/>
2	Lý do du học và dự định sau khi tốt nghiệp (Hoàn tất khóa học)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ②	<input type="radio"/>
3	Bằng tốt nghiệp của trường theo học gần nhất	Bản gốc hoặc PDF (ảnh) của bản gốc	<input type="radio"/>
4	Bản sao giấy thông báo kết quả đậu hoặc không đậu của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật, v.v...	Trường hợp chưa thi thì không cần nộp. Ngay cả trong trường hợp không đậu, bạn cũng cần phải gửi bản sao của giấy thông báo kết quả đậu hoặc không đậu	
5	Bản sao hộ chiếu (hai mặt)	Đối với những người đã sở hữu các giấy tờ này (Họ tên, số hộ chiếu, ngày tháng năm phát hành, thời gian hiệu lực, trang ghi lịch sử nhập cảnh vào Nhật Bản)	
B) Sau khi thành công			
6	Bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường theo học cuối cùng	Riêng đối với người nộp là người Trung Quốc phải nộp kèm giấy công chứng ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	<input type="radio"/>
7	Giấy chứng nhận thành tích học tập của trường theo học cuối cùng	Phải ghi rõ thành tích học tập và tiêu chuẩn đánh giá ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả Giấy chứng nhận thành tích học tập (thành tích các năm) tại Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	<input type="radio"/>
8	Giấy khám sức khỏe	Mẫu hồ sơ do trường quy định ③ ※ Phải thực hiện trong vòng 3 tháng	<input type="radio"/>
9	Giấy chứng nhận và kiểm tra trình độ học tiếng Nhật	Nộp giấy này nếu từng theo học tiếng Nhật tại một trường Nhật ngữ	<input type="radio"/>
10	Giấy chứng nhận làm việc tại công ty	Trường hợp người nộp hồ sơ đã từng có kinh nghiệm làm việc	<input type="radio"/>
11	Bản sao sổ hộ khẩu	Toàn bộ các thành viên của gia đình	<input type="radio"/>
12	Giấy cam kết của người chi trả chi phí	Mẫu hồ sơ do trường quy định ④ ※ Phải do người chi trả chi phí tự viết	<input type="radio"/>
13	Giấy chứng nhận nghề nghiệp của người chi trả chi phí (a hoặc b)	a. Thu nhập từ lương: Phải ghi rõ thời gian làm việc, chức vụ, v.v... b. Người kinh doanh tự do: Bản sao giấy phép kinh doanh	<input type="radio"/>
14	Giấy chứng nhận thu nhập của người chi trả chi phí (3 năm trước)	Chấp nhận giấy chứng nhận thu nhập do công ty cấp ※ Có thể nộp Giấy chứng nhận nghĩa vụ thuế có ghi tổng thu nhập.	<input type="radio"/>
15	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người chi trả chi phí	Bản gốc	<input type="radio"/>
16	Bản sao giấy chứng nhận tiền gửi định kỳ	Nộp bản sao rõ ràng đúng kích thước gốc	<input type="radio"/>

Tiếp tục đảo ngược bên

Tờ riêng 2 - (tùy ền sinh tháng 4)

Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
17	Giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người chi trả chi phí và người nộp hồ sơ	Nộp bản công chứng chứng nhận mối quan hệ gia đình	<input type="radio"/>
18	Nơi tiếp nhận người liên lạc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑤ ※Chỉ nộp trong trường hợp có người liên lạc tại Nhật Bản	<input type="radio"/>
19	Đơn xin miễn giảm học phí dành cho du học sinh người nước ngoài du học tự túc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑥ (Không bắt buộc đối với người nộp hồ sơ Khoá học dành cho sinh viên quốc tế) ※ Người viết đơn phải điền bằng tiếng Nhật	
20	Ảnh màu 5(3x4cm)	Ghi rõ tên của bạn và tên trường đại học ở mặt sau	
21	Bản sao giấy thông báo kết quả đậu hoặc không đậu của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật, v.v... mới nhất	Vui lòng mang theo khi nhập cảnh vào Nhật Bản	
22	Có trường hợp có thể yêu cầu nộp thêm các loại giấy tờ khác ngoài các loại nêu trên khi cần thiết		

Tờ riêng 2 - (tuyển sinh tháng 10)

Danh sách hồ sơ cần nộp dành cho người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản

* Chỉ đối với Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
A) Thời gian nộp hồ sơ			
1	Đơn xin nhập học (hai mặt)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ①	<input type="radio"/>
2	Lý do du học và dự định sau khi tốt nghiệp (Hoàn tất khóa học)	Mẫu hồ sơ do trường quy định ②	<input type="radio"/>
3	Giấy khám sức khỏe	Mẫu hồ sơ do trường quy định ③ ※Phải thực hiện trong vòng 3 tháng	<input type="radio"/>
4	Bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường theo học cuối cùng	Riêng đối với người nộp là người Trung Quốc phải nộp kèm giấy công chứng ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	<input type="radio"/>
5	Giấy chứng nhận thành tích học tập của trường theo học cuối cùng	Phải ghi rõ thành tích học tập và tiêu chuẩn đánh giá ※ Với những người có trường cuối cùng đã học là Đại học (Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề) thì phải nộp cùng với cả Giấy chứng nhận thành tích học tập (thành tích các năm) tại Trường phổ thông trung học (hoặc tương đương)	<input type="radio"/>
6	Giấy chứng nhận và kiểm tra trình độ học tiếng Nhật	Nộp giấy này nếu từng theo học tiếng Nhật tại một trường Nhật ngữ	<input type="radio"/>
7	Chứng chỉ liên quan đến năng lực tiếng Nhật (một trong số bất kỳ từ a đến c)	<Đối với người dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật> a. Người dự thi tại Nhật bản Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (N3 trở lên) hoặc 「Giấy thông báo kết quả đậu」 b. Người dự thi ở ngoài Nhật bản Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (N3 trở lên) hoặc 「Giấy chứng nhận kết quả và bảng điểm」 <Đối với người dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật J.TEST> c. Phô tô 「Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật」 (trình độ D trở lên) hoặc 「Bảng điểm」	<input type="radio"/>
8	Giấy chứng nhận làm việc tại công ty	Trường hợp người nộp hồ sơ đã từng có kinh nghiệm làm việc	<input type="radio"/>
9	Bản sao sổ hộ khẩu	Toàn bộ các thành viên của gia đình	<input type="radio"/>
10	Giấy cam kết của người chi trả chi phí	Mẫu hồ sơ do trường quy định ④ ※Phải do người chi trả chi phí tự viết	<input type="radio"/>
11	Giấy chứng nhận nghề nghiệp của người chi trả chi phí (a hoặc b)	a. Thu nhập từ lương: Phải ghi rõ thời gian làm việc, chức vụ, v.v... b. Người kinh doanh tự do: Bản sao giấy phép kinh doanh	<input type="radio"/>
12	Giấy chứng nhận thu nhập của người chi trả chi phí (3 năm trước)	Chấp nhận giấy chứng nhận thu nhập do công ty cấp ※Có thể nộp Giấy chứng nhận nghĩa vụ thuế có ghi tổng thu nhập.	<input type="radio"/>
13	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người chi trả chi phí	Bản gốc	<input type="radio"/>
14	Bản sao giấy chứng nhận tiền gửi định kỳ	Nộp bản sao rõ ràng đúng kích thước gốc	<input type="radio"/>

Tiếp tục đảo ngược bên

Tờ riêng 2 - (tuyển sinh tháng 10)

Hồ sơ cần nộp		Các điều cần lưu ý	Bản dịch tiếng Nhật
15	Giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người chi trả chi phí và người nộp hồ sơ	Nộp bản công chứng chứng nhận mối quan hệ gia đình	<input type="radio"/>
16	Nơi tiếp nhận người liên lạc	Mẫu hồ sơ do trường quy định ⑤ ※Chỉ nộp trong trường hợp có người liên lạc tại Nhật Bản	<input type="radio"/>
17	Bản sao hộ chiếu (hai mặt)	Đối với những người đã sở hữu các giấy tờ này (Họ tên, số hộ chiếu, ngày tháng năm phát hành, thời gian hiệu lực, trang ghi lịch sử nhập cảnh vào Nhật Bản)	
18	Ảnh màu 5(3x4cm)	Ghi rõ tên của bạn và tên trường đại học ở mặt sau	
19	Có trường hợp có thể yêu cầu nộp thêm các loại giấy tờ khác ngoài các loại nêu trên khi cần thiết		
B) Thời gian nộp học			
20	Bản sao giấy thông báo kết quả đậu hoặc không đậu của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật, v.v... mới nhất	Vui lòng mang theo khi nhập cảnh vào Nhật Bản	

Đơn xin nhập học trường Đại học Chubu Gakuin

Mã số dự thi _____ (Không cần điền)

1. Ngành học mong muốn (Chọn ngành học ở Nhật Bản hoặc bên ngoài Nhật Bản, cũng như việc sử dụng xe buýt của trường)

<input type="checkbox"/> Khoa Phúc lợi Con người <input type="checkbox"/> Khoa Giáo Dục <input type="checkbox"/> Khoa Khoa Học Thể Thao - Sức Khỏe <input type="checkbox"/> Ngành Giáo dục Mầm non <input type="checkbox"/> Ngành Phúc lợi Xã hội * Nếu nộp đơn vào Ngành Phúc lợi Xã hội, vui lòng chọn khóa học. <input type="checkbox"/> Khóa học phúc lợi chăm sóc điều dưỡng <input type="checkbox"/> Làm đẹp và thiết kế các khóa học <input type="checkbox"/> Khóa học Văn phòng Y tế <input type="checkbox"/> Khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho du học sinh (Trường hợp nhập học vào mùa thu <input type="checkbox"/> 1,5 năm <input type="checkbox"/> Tiên cử) <input type="checkbox"/> Có nguyện vọng học khóa học tiếng Nhật đặc biệt dành cho Du học sinh Bekka nếu không đậu khoa chính	<input type="checkbox"/> Người nộp hồ sơ ở tại Nhật Bản <input type="checkbox"/> Người nộp hồ sơ không ở tại Nhật Bản ● Những người nộp hồ sơ chọn ngành học ở Nhật Bản vui lòng đánh dấu tích vào ô trả lời mà bạn mong muốn đối với việc sử dụng xe buýt vào ngày thi tuyển sinh. <input type="checkbox"/> Trạm dừng xe buýt trước Ga JR Gifu <input type="checkbox"/> Trạm dừng xe buýt trước Ga Meitetsu Inuyama <input type="checkbox"/> Trạm dừng xe buýt trước Ga JR Mino-Ota <input type="checkbox"/> Lối ra phía Bắc Ga JR Tajimi <input type="checkbox"/> Không sử dụng * Về các trạm dừng xe buýt, vui lòng xem trang cuối cùng của yêu cầu tuyển sinh.
--	--

2. Sơ yếu lý lịch

Họ tên	Romaji			Ảnh (photo) 4cm × 3cm
	Phiên âm Furigana			
	Kanji			
Ngày sinh	Ngày tháng năm			(Đủ tuổi)
Quốc tịch		Nơi	Nơi cư trú:	
Nơi sinh			Điện thoại:	
Giới tính	Nam / Nữ		liên lạc	
Tình trạng hôn nhân	Có / Không	Tôn giáo	Có (giáo) - Không	
Nghề nghiệp	<input type="checkbox"/> Sinh viên <input type="checkbox"/> Nhân viên văn phòng <input type="checkbox"/> Thất nghiệp <input type="checkbox"/> Khác ()			
Địa chỉ tại Nhật Bản			Điện thoại	- -

3. Trình độ học vấn (Điền từ trường tiểu học đến trình độ học vấn cuối cùng)

	Tên trường	Thời gian học tập		Số năm học tại trường
		Ngày tháng nhập học	Ngày tháng năm tốt nghiệp	
Trường tiểu học		
Trường trung học cơ sở		
Trường trung học phổ thông		
Cao đẳng, cao đẳng nghề		
Đại học		
		

4. Kinh nghiệm làm việc (Có / Không)

Tên công ty hoặc tên nhà tuyển dụng	Thời gian làm việc	Nội dung công việc
	~	
	~	

5. Thời gian học tiếng Nhật (bao gồm thời gian dự kiến để học xong)

Tên trường (bao gồm cả tự học)	Thời gian học tập	Số năm học tập
	. . ~ . .	
	. . ~ . .	
	. . ~ . .	

Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật [N] (Đậu • Không đậu) Điểm, Kỳ thi tháng năm

J.TEST [Cấp] (Đậu • Không đậu) Điểm, Kỳ thi tháng năm

Khác () [Cấp] (Đậu • Không đậu) Điểm, Kỳ thi tháng năm

* Điền kết quả thi dù có đậu hay không

6. Quá trình đến Nhật trước đây (Có / Không)

Số lần	Thời gian lưu trú	Tư cách cư trú	Mục đích (tên trường, tên công ty, v.v...)
1	. . ~ . .		
2	. . ~ . .		

7. Hộ chiếu (Có [Mã số hộ chiếu:] / Không / Đang xin)**8. Lịch sử xin tư cách cư trú (Có [lần] / Không)****9. Đã từng bị xử phạt với lý do đuổi học – nghỉ học – trực xuất – phạm tội hay không ?**

(Có / Không) *Bao gồm những việc ở ngoài Nhật Bản. Trường hợp là “有 (Có)” , thì sẽ cần nộp tài liệu nếu cần thiết

10. Gia đình

Mối quan hệ	Họ tên	Tuổi	Nghề nghiệp

11. Người thân ở Nhật Bản (Có / Không)

* Trường hợp là “有 (Có)” , thì sẽ cần nộp thẻ lưu trú của người thân (bản photocopy cả 2 mặt)

12. Người chi trả chi phí (Người cư trú tại nước nhà hoặc tại Nhật Bản)

Họ tên	Quan hệ với người nộp đơn		
Tên nơi làm việc	Điện thoại	—	—
Nơi liên lạc	Điện thoại	—	—

Giống như nội dung đã nêu ở trên.

Chữ ký của người nộp đơn _____ Con dấu

Ngày tháng năm

Ngày tháng . .

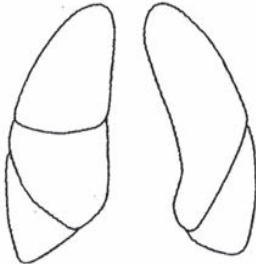
Phiếu khám sức khỏe

(Phiếu được bác sĩ điền trong vòng 3 tháng)

Họ tên: _____ Giới tính: Nam / Nữ _____

Địa chỉ tại Nhật Bản: _____ Điện thoại: _____

Ngày tháng năm sinh: _____ (Tròn tuổi) Quốc tịch: _____

1. Kiểm tra cơ thể						
Chiều cao	cm	Thị lực	Phải : Mắt thường (. .) Đeo kính (. .)	Thính lực	Phải	
Cân nặng	kg	Trái: Mắt thường (. .) Đeo kính (. .)		Trái		
2. Bệnh đang điều trị hiện nay						
<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có: Tên bệnh: _____						
3. Bệnh từng mắc phải						
Đánh dấu vào bệnh tương ứng và điền Thời gian điều trị xong / Đang điều trị. Nếu không tương ứng với trường hợp nào thì đánh dấu vào "Không có".	<input checked="" type="checkbox"/>	Tên bệnh	Thời gian điều trị xong / Đang điều trị	<input checked="" type="checkbox"/>	Tên bệnh	Thời gian điều trị xong / Đang điều trị
		Ho lao			Sốt rét	
		Bệnh truyền nhiễm khác			Động kinh	
		Bệnh thận			Bệnh tim	
		Bệnh tiểu đường			Dị ứng thuốc	
<input checked="" type="checkbox"/>	Không có	Bệnh thần kinh			Rối loạn chức năng tứ chi	
4. Xét nghiệm X-quang						
<input type="checkbox"/> Khỏe mạnh <input type="checkbox"/> Cần theo dõi <input type="checkbox"/> Cần điều trị					Ý kiến	
Ngày tháng năm chụp: DD/ MM/ YYYY _____						
5. Chẩn đoán - ý kiến của bác sĩ						
Vui lòng ghi rõ nội dung tiếp tục điều trị, uống thuốc hay cả khi không có vấn đề khác.						
6. Tình trạng sức khỏe của đương sự có ảnh hưởng đến việc du học Nhật Bản không?						
<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt						

Tôi chứng nhận kết quả khám sức khỏe là đúng như nội dung ở trên.

Tên cơ quan: _____ Con dấu _____ Tên bác sĩ: _____ Đóng dấu _____

Ngày tháng năm khám: DD/ MM/ YYYY _____ Địa chỉ: _____

Bản hợp đồng của người chi trả chi phí

Hệ cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin, trường Đại học Chubu Gakuin
Kính gửi hiệu trưởng

Quốc tịch _____

Tên người nộp đơn _____

Ngày tháng năm

Ngày sinh . .

(Nam / Nữ)

Tôi sẽ chịu chi phí du học tại Đại học Chubu Gakuin và Cao đẳng cơ sở Đại học Chubu Gakuin, vì vậy, tôi sẽ giải thích cơ sở của gánh nặng chi phí và hứa sẽ chịu các chi phí sau.

Nội dung

1. Quá trình đảm nhận chi trả chi phí

(Vui lòng điền chi tiết mối quan hệ với người nộp đơn và quá trình đảm nhận chi trả chi phí của người nộp đơn.)

2. Ước tính nội dung chi trả chi phí (* Về học phí, vui lòng tham khảo Điều kiện tuyển sinh số 14)

① Học phí 1 năm 1,5 năm _____ yên

② Phí sinh hoạt 1 tháng _____ yên

③ Cách chi trả

(Vui lòng điền cụ thể cách chi trả như gửi tiền, chuyển khoản, v.v...)

Ngày cam kết thanh toán chi phí

Ngày tháng năm

Họ tên (Chữ ký) _____

Quan hệ với người nộp đơn _____

Địa chỉ hiện tại _____

Điện thoại _____

Giấy tiếp nhận người liên lạc (Người cư trú tại Nhật Bản)

Hệ cao đẳng trường Đại học Chubu Gakuin, trường Đại học Chubu Gakuin
Kính gửi hiệu trưởng

Quốc tịch

Tên người nộp đơn

Ngày sinh Ngày tháng năm
(Nam / Nữ)

Kể từ thời điểm những người trên bắt đầu làm thủ tục nhập cảnh và đến Nhật Bản
tôi hứa sẽ giữ liên lạc với nhà trường, đến trường khi cần thiết và giữ liên lạc với người nộp
đương đơn và người giám hộ của thời điểm những người trên đăng ký vào Đại học Chubu
Gakuin và Cao đẳng cơ sở Đại học Chubu Gakuin.

Phiên âm Furigana

Họ tên người liên lạc (Tự viết tay)

Con dấu

Quốc tịch

Tuổi

Địa chỉ

Điện thoại nhà

Nghề nghiệp

Số Fax

Quan hệ với người nộp đơn

Ngày điền Ngày tháng năm

_____ Năm

Đơn xin miễn giảm học phí dành cho du học sinh người nước ngoài du học tự túc

Ngày tháng năm

Kính gửi: Hiệu trưởng

Khoa mong muốn theo học _____

Phiên âm Furigana

Họ tên _____

Đến từ _____

Tôi làm đơn này kính mong Nhà trường xem xét miễn giảm học phí cho tôi,
vì các lý do sau đây.

Lý do:
